

I. Tình hình phát triển văn hóa - giáo dục ở tỉnh Lạng Sơn

Lạng Sơn là một tỉnh miền núi, biên giới nằm ở phía đông Bắc của Tổ quốc Việt Nam. Tổng diện tích tự nhiên của tỉnh là 8.187,25 km² và dân số hiện nay là 754.133 người, trong đó có hơn 57 vạn người sống ở vùng nông thôn, chiếm 76%, dân tộc ít người chiếm 84,74% tổng số dân của tỉnh. Bên cạnh dân tộc Kinh (chiếm 15,26%) là các dân tộc thiểu số như Nùng (43,86%), Tày (35,92%), Dao (3,54%) số còn lại là các dân tộc Hoa, Sán Chay, H' Mông và một số dân tộc khác như Thái, Mường, Ê Đê, Sán Dìu... với số lượng rất ít ởi. Mỗi một dân tộc có những sắc thái riêng trong phong tục tập quán cũng như trong đời sống văn hóa tinh thần. Từ đó đã tạo nên một nền văn hóa phong phú, đa dạng ở miền đất biên ải này.

Lạng Sơn là tỉnh có mật độ dân số trung bình tương đối thấp 86 người/km², cả tỉnh gồm có 10 huyện và 1 thị xã (nay là thành phố trực thuộc tỉnh) trong đó có 226 xã, phường, thị trấn, có 2 cửa khẩu quốc tế,

2 cửa khẩu quốc gia và 7 cặp chợ biên giới.

Trong những năm gần đây, do thực hiện đường lối đổi mới của Đảng tỉnh Lạng Sơn đã có nhiều đổi thay. Đặc biệt từ năm 1991 khi quan hệ Việt - Trung bình thường hóa trở lại và mậu dịch biên giới chính thức được mở cửa thông thương... đã tạo điều kiện cho nền kinh tế của tỉnh từng bước khởi sắc. Cũng từ đây đời sống của người dân từng bước được cải thiện, trình độ dân trí được nâng dần lên. Cuộc sống đồng bào dần được ổn định đã tác động đến quá trình phát triển của sự nghiệp giáo dục - đào tạo từ chỗ non nớt, thấp kém lên tầm cao hơn, chất lượng hơn.

Vào những năm 80 của thế kỷ XX, cùng với những khó khăn chung của cả nước, ngành giáo dục của tỉnh Lạng Sơn sa sút nghiêm trọng. Thầy, cô giáo bỏ nghề là hiện tượng phổ biến trong các cấp học, ngành học. Số học sinh lưu ban, bỏ học chiếm tỷ lệ cao. Sở dĩ có tình trạng này là do nhiều nguyên nhân nhưng yếu tố cơ bản là nền kinh tế còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng thấp kém, trình độ dân trí thấp, đặc biệt sự quan tâm chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền còn nhiều hạn chế.

Từ năm 1991 Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của tỉnh. Trên cơ sở quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VII "Về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo", Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đã vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương với những chủ trương, biện pháp tích cực nhằm tiếp tục đưa sự nghiệp giáo dục - đào tạo của tỉnh phát triển theo hướng đổi mới.

Trên thực tế, từ năm 1991 đến nay tỉnh Lạng Sơn đã củng cố và phát triển được một hệ thống giáo dục - đào tạo hoàn chỉnh từ giáo dục mầm non đến phổ thông trung học, từ giáo dục từ xa đến trung học chuyên nghiệp, hướng nghiệp dạy nghề. Các trường tiểu học, bán trú, phổ thông dân tộc nội trú, các loại hình trường công lập, dân lập và tư thục... đều được kiện toàn. Ngành giáo dục của tỉnh đã từng bước ổn định và phát triển cả về quy mô, chất lượng và hiệu quả đào tạo ở các ngành học, cấp học. Năm học 2003-2004 cả tỉnh có 464 trường, tăng 31 trường so với năm học trước, thêm 8 trường tiểu học và tăng 13 trường THCS, 10 trung tâm học tập cộng đồng ở các xã được thành lập, số trường mầm non cũng được mở mang thêm.

Số lượng học sinh tiếp tục tăng ở các cấp học (trừ học sinh tiểu học). Số cháu đến nhà trẻ tăng 12%, học sinh mẫu giáo tăng 63,7% học sinh tiểu học giảm với tỷ lệ 8,5%, học sinh THCS tăng 1,63% THPT tăng 16,39%, học viên các trung tâm GDTX tăng 16,9%.

Chất lượng giáo dục cũng được nâng cao ở các cấp học, ngành học.

ở bậc tiểu học:

Số học sinh lên lớp thẳng đạt tỷ lệ 98,1%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đúng độ tuổi 65,2%, hiệu quả đào tạo đạt tỷ lệ 82,2%.

ở bậc THCS và THPT: chất lượng đại trà được ổn định, chất lượng mũi nhọn được nâng lên qua các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia. Tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 97,79%, THPT đạt 85,79%. Các mặt giáo dục khác như hướng nghiệp, giáo dục thể chất, các hoạt động tuyên truyền đều đạt được kết quả tốt.

Có được những kết quả trên chính là nhờ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ tỉnh cùng với sự cố gắng của ngành giáo dục - đào tạo. Đồng thời trường Trung học Sư

phạm - nay là CĐSP Lạng Sơn - đã sớm trở thành nơi đào tạo, cung cấp phần lớn nguồn nhân lực đảm nhiệm công tác giáo dục - đào tạo của tỉnh nhà.

II. Quá trình xây dựng và trưởng thành của trường CĐSP Lạng Sơn

1. Quá trình thành lập

Sau khi hòa bình lập lại (1954), được sự quan tâm của Bộ quốc gia giáo dục và Tỉnh ủy, ủy ban hành chính tỉnh nên nền giáo dục ở Lạng Sơn từng bước được tạo lập và phát triển. Đặc biệt vấn đề đội ngũ giáo viên được chú ý trước nhất vì lúc đó giáo viên của tất cả các cấp học đều thiếu trầm trọng, nhiều giáo viên phải dạy vượt cấp. Để đáp ứng nhu cầu cấp thiết lúc bấy giờ, tỉnh Lạng Sơn đã chủ động phối hợp cùng các tỉnh Cao Bằng, Hải Ninh mở các lớp Sư phạm cấp tốc để đào tạo giáo viên dạy lớp 1, 2. Nhờ sự liên kết này đã giải quyết được phần lớn tình trạng thiếu giáo viên của tỉnh.

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác xóa mù chữ, phong trào bình dân học vụ và bổ túc văn hóa, vào năm học 1959-1960 tỉnh đã thành lập trường Sư phạm sơ cấp để đào tạo giáo viên cấp I. Đến năm học 1961-1962 trường Sư phạm Trung cấp cũng được thành lập nhằm đào tạo đội ngũ giáo viên cấp II cho tỉnh.

Từ năm 1965 trở đi, mặc dù Lạng Sơn cùng toàn thể miền Bắc tiến hành chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ nhưng giáo dục của tỉnh vẫn tiếp tục được phát triển.

Năm 1968, trường Trung học Sư phạm bồi dưỡng Lạng Sơn được thành lập nhằm mục đích đào tạo, bồi dưỡng, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên và đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục cấp phổ thông cơ sở, bổ túc văn hóa, mẫu giáo và phòng giáo dục của các huyện, thị trong tỉnh. Để tiếp tục củng cố, phát triển hệ thống nhà trẻ, mẫu giáo vào năm 1973, theo quyết định của Bộ Giáo dục, Trường Sư phạm mẫu giáo cũng đã được thành lập.

Từ khi được thành lập các trường Sư phạm đã từng bước ổn định và phát triển, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức năng của từng loại hình đào tạo.

Năm 1992, thực hiện chủ trương của tỉnh và ngành giáo dục - đào tạo, các trường Sư phạm đã được sáp nhập làm một, lấy trường sư phạm cấp II làm trung tâm

lập ra trường Trung học sư phạm. Mục đích của sự hợp nhất này là nhằm tập trung đội ngũ cán bộ giảng dạy và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để phát triển thành một trung tâm sư phạm lớn của tỉnh. Sau khi sáp nhập, trường được củng cố và tổ chức theo hướng xây dựng thành một trường sư phạm đa cấp, đa hệ trên nền tảng trường sư phạm cấp II, nhà trường đã có nhiều cố gắng, phân đấu vươn lên về mọi mặt.

Năm 1997, theo quyết định số 574/QĐCP của Thủ tướng Chính phủ trường Trung học sư phạm đã được nâng cấp lên trường CĐSP tỉnh Lạng Sơn.

2. Những thành tựu cơ bản của trường CĐSP Lạng Sơn với sự nghiệp giáo dục - đào tạo của tỉnh Lạng Sơn

Từ năm 1961 đến nay, trải qua hơn 40 hoạt động và trưởng thành, trường Trung học sư phạm - nay là trường CĐSP Lạng Sơn - đã thực sự đóng vai trò tích cực trong việc đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp giáo dục tỉnh nhà.

Tính đến năm 2001, nhà trường đã đào tạo được hơn 20.170 học sinh, sinh viên. Trong đó Bồi dưỡng cán bộ quản lý được hơn 1.000 người, đào tạo giáo viên cấp I được hơn 9.780 người, giáo viên cấp II được hơn 6.910 người, giáo viên mầm non được hơn 1.930 người. Riêng giáo viên dạy Nhạc - họa nhà trường đã đào tạo được hơn 250 người.

Ngoài ra trường cũng đã đào tạo, bồi dưỡng cho tỉnh Cao Bằng hơn 150 giáo viên. Bên cạnh việc duy trì và nâng cao chất lượng các hệ đào tạo, nhà trường còn mở hệ cao đẳng bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ cho 490 giáo viên từ trình độ trung học sư phạm lên cao đẳng sư phạm.

Từ khi được nâng cấp lên trường CĐSP, nhà trường đã đào tạo được 586 sinh viên có trình độ CĐSP hệ chính quy. Đồng thời trường đã phối hợp với trường ĐHSP Hà Nội, ĐHSP Thái Nguyên đào tạo tại chức cho khoảng 300 giáo viên. Với những thành quả đào tạo như vậy trường CĐSP Lạng Sơn đã có sự đóng góp to lớn đối với sự nghiệp giáo dục của tỉnh: ở Lạng Sơn đã hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học (năm

1997) trước kế hoạch một năm và hiện nay đang tiếp tục đẩy mạnh phổ cập Trung học cơ sở.

Hiện tại nhà trường tiếp tục phát triển và mở rộng các hệ đào tạo nhằm phục vụ đắc lực cho sự nghiệp giáo dục của địa phương.

3. Trường CĐSP Lạng Sơn tiếp tục phát huy vai trò quan trọng trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH

Nước ta bước vào CNH, HĐH trong khi trên thế giới có những xu thế nổi bật đó là: hợp tác và phát triển, toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển nền kinh tế tri thức... Vì vậy tiến hành CNH, HĐH ở nước ta phải đi tắt, đi nhanh, kết hợp tuần tự và nhảy vọt theo định hướng XHCN trong đó yếu tố có tính chất quyết định là trí tuệ và năng lực của con người. Như Đảng ta đã chỉ rõ giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là động lực, là nền tảng để thực hiện CNH, HĐH đất nước. Muốn thực hiện thắng lợi CNH, HĐH phải dựa vào nguồn lực con người.

Cùng với cả nước tiến hành đẩy mạnh CNH, HĐH, ngành giáo dục đào tạo Lạng Sơn nói chung và trường CĐSP nói riêng phải tập trung để đào tạo nguồn lực cho tỉnh. Hơn nữa trường CĐSP là nơi tập trung đội ngũ trí thức có học vị, có đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm. Hiện tại, đội ngũ giảng viên, cán bộ công nhân viên của trường là 180 người. Trong đó, biên chế chính thức là 167 người, hợp đồng lao động là 13 người. Trình độ đào tạo gồm có: 02 tiến sĩ, 29 thạc sĩ, 118 đại học - cao đẳng và trình độ khác 31 người. Hàng năm nhà trường liên tục cử cán bộ, giảng viên đi học tập nâng cao trình độ thạc sĩ, tiến sĩ. Vì vậy nhiệm vụ của nhà trường trong các năm tới là phải đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có trình độ cao, giỏi về chuyên môn và nghiệp vụ, có khả năng thích ứng với xu thế hội nhập. Mặt khác, trường phải mở hướng đào tạo các ngành ngoài sư phạm để đào tạo bổ sung lực lượng trí thức cho các ngành trong tính. Phấn đấu đưa trường trở thành trường Đại học đa ngành ở khu vực Đông Bắc của Tổ quốc.

Với đội ngũ cán bộ giảng dạy có trình độ chuyên môn vững vàng, trường CĐSP Lạng Sơn đã thực sự trở thành một trung tâm đào tạo giáo viên cho tỉnh. Phục vụ đắc lực cho việc phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo của tỉnh nhà, đồng thời góp phần cùng cả nước thúc đẩy sự nghiệp CNH, HĐH đi đến thắng lợi.